TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC THỦY
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2021/HSST
Ngày: 29/9/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Ngà.

Các hội thẩm nhân dân: Lê Đắc Tỵ, Bùi Hữu Thành.

Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thị Hường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa công khai ngày 29/9/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình, xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2021/TLST-HS ngày 27/5/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/ QĐXXST - HS ngày 27/6/2021. Đối với bị cáo:

Họ và tên: **BÙI H**. Sinh ngày 18/12/1990; Nơi cư trú: khu XX, thị trấn YY, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Văn hóa phổ thông: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Bùi Đ; Mẹ là: Bùi V;

Tiền sự: không

Bị cáo có 01 tiền án: *Bản án số 08/2019/HSST ngày 20/5/2019 bị TAND huyện Lạc Thủy, Hòa Bình xử phạt 06 tháng tù giam, về tội "Ttrộm cắp tài sản", theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự (Chấp hành xong hình phạt tháng 7/2019);*

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/03/2021 đến nay: có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại*:**

- Anh Bùi X, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn XX, xã YY, huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình.

- Anh Nguyễn V, sinh năm 1968; Địa chỉ: Khu XX, xã YY, huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:**

- Anh Phạm Trung Kiên, sinh năm 2003; Địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình.

- Bà Bùi V, sinh năm 1963; Địa chỉ: Khu XX, xã YY, huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình.

- Anh Nguyễn T, sinh năm 1971; Địa chỉ: Khu XX, thị trấn YY, huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình.

**** Người làm chứng*:**

- Anh Bùi M, sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình.

- Anh Bùi K, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình.

- Anh Lê M, sinh năm 1974; Địa chỉ: Khu XX, thị trấn YY, huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình.

- Anh Bạch T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Khu XX, thị trấn YY, huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

{1}Chiều ngày 23/03/2021, Bùi H điều khiển xe mô tô nhãn H Dream (BKS: 28F3-4039) đến thôn Chùa, xã Phú Thành, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình với mục đích là đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền ăn tiêu. H quan sát, phát hiện gia đình anh Bùi X có 01 xe cải tiến đã qua sử dụng để phía sau nhà, không có người trông coi, nên lén lút đột nhập, kéo trộm chiếc xe cải tiến trên đi tiêu thụ nhưng bị quần chúng nhân dân phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Sau khi bị bắt quả tang, Bùi H còn tự thú trước đó bản thân cùng với Phạm K (Sinh năm 2003, HKTT: Thôn X, xã Y, Lạc Thủy, Hòa Bình) phát hiện gia đình ông Nguyễn X (Khu XX, thị trấn YY, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình) để 01 lưỡi cày của máy MTZ trước cổng không có người trông coi, nên đã cùng nhau lén lút chiếm đoạt chiếc lưỡi cày đó rồi đem bán cho anh Nguyễn T (Nhà ở khu XX, thị trấn YY) được 500.000 đồng và cùng nhau ăn tiêu hết.

{2}Kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của gia đình ông Bùi X và gia đình ông Nguyễn V là 1.710.000 đồng (Một triệu bảy trăm mười nghìn đồng), trong đó xe cải tiến trị giá 1.140.000 đồng, lưỡi máy cày trị giá 570.000 đồng.

{3}Quá trình điều tra, anh Nguyễn T tự nguyện giao nộp lại 01 lưỡi cày của máy MTZ đã mua của Bùi H và không yêu cầu H hoàn lại 500.000 đồng đã nhận của anh T.

{4}Đến nay, Xe cải tiến, lưỡi máy cày đã được trả lại cho chủ sở hữu. Ông H, ông X không yêu cầu bị cáo bòi thường.

{5}Cáo trạng số 18/CT-VKSLT ngày 26/05/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy truy tố bị cáo Bùi H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự .

{6}Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

*Bùi H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân phù hợp Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

* Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố Bùi H về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 điều 173; các điểm h, r, s khoản 1 điều 51, điều 38 BLHS, xử phạt Bùi H từ 09 đến 12 tháng tù. Vật chứng của vụ án đã được trả lại cho chủ sở hữu, nay không đề cập; các bị hại và anh Nguyễn T không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên đề nghị không đề cập. Đề nghị truy thu 500.000 đồng bị cáo nhận của anh T. Xe máy H Dream Biển kiểm soát 28F3-4038 tạm giữ của bị cáo khi bắt quả tang hiện giấy tờ không phù hợp, tính pháp lý, nguồn gốc của xe chưa rõ ràng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách ra để xử lý sau, đề nghị không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{7} Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện Kiểm sát đã áp dụng các quy định của pháp luật Hình sự, pháp luật tố tụng Hình sự theo quy định chung đối với bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Bản thân bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

{8} Bùi H có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân đã có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích, nay lại lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá 1.710.000 đồng là phạm tội "Trộm cắp tài sản", thuộc điểm b khoản 1 điều 173 BLHS.

{9}Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm hại quyền sở hữu tài sản của công dân; gây mất trật tự, an toàn công cộng, nên cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Xét tính chất vụ án, nhân thân của bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù giam nhằm đảm bảo mục đích giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

{10} Khi lượng hình cũng xét bị cáo biết tự thú hành vi phạm tội đã thực hiện trước đó, chưa bị phát hiện; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã được thu hồi, trả lại bị hại là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, r, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo.

{11} Về trách nhiệm dân sự: các bị hại đã được trả lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường; Người liên quan Nguyễn T tự nguyện giao nộp lại lưỡi cày mua của bị cáo và không yêu cầu Bùi H hoàn lại cho mình 500.000 đồng đã giao nhận khi mua bán lưỡi cày. Đề nghị của người tham gia tố tụng là hợp pháp, nên không xem xét.

{12} Về các biện pháp tư pháp:

- 500.000 đồng Bị cáo nhận của anh Nguyễn T là tiền thu lợi bất chính, nay truy thu, sung công;

- Xe máy H Dream Biển kiểm soát 28F3-4038 tạm giữ của bị cáo khi bắt quả tang, theo bị cáo thì đây là xe của mẹ đẻ (Bà Bùi V). Tuy nhiên, hiện giấy tờ xe không minh bạch; tính pháp lý, nguồn gốc của xe chưa rõ ràng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách ra để xử lý sau là phù hợp, nay không đề cập.

{13}Theo Bùi H thì Phạm K đã cùng bị cáo trộm cắp lưỡi máy cày MTZ của gia đình ông Nguyễn V. Tuy nhiên Phạm Trung Kiên đã bỏ đi khỏi địa phương, chưa xác định được hiện nay đang cư trú ở đâu, cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp, do vậy, không Tòa đề cập giải quyết trong cùng vụ án này.

{14} Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm b khoản 1 điều 173; các điểm h, r, s khoản 1 điều 51; điều 38 của BLHS, xử phạt Bùi H 09 (Chín) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2021.

2. Truy thu, sung công 500.000 đồng Bùi H đã thu lợi bất chính.

3. Áp dụng: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận kết quả xét xử sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- CQ thi hành án HS;
- CA xã nơi BC cư trú;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo; Bị hại; Người LQ;
- Lưu HSVA, HSTHAHS, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Ngà